

DOI: <https://doi.org/10.59294/HIUJS.KHQG.2024.009>

GIÁO DỤC TINH THẦN DÂN TỘC CHO SINH VIÊN VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Phúc An* và Nguyễn Thị Kim Dung
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

TÓM TẮT

Chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí độc lập và khát vọng tự do là những giá trị tinh thần dân tộc bền vững, là một động lực lớn của đất nước để tạo nên những chiến công hiển hách trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Thông qua phương pháp phân tích, tổng hợp những kết quả thu được từ các nghiên cứu lý thuyết, phương pháp logic, lịch sử, nghiên cứu thực tế, bài viết đã phân tích những khái niệm công cụ và sự cần thiết của việc giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh; làm rõ nội dung và phương pháp giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm khơi dậy ở họ khát vọng xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Từ khóa: giáo dục, tinh thần dân tộc, sinh viên, tư tưởng Hồ Chí Minh

NATIONAL SPIRIT EDUCATION FOR CURRENT VIETNAMESE STUDENTS ACCORDING TO HO CHI MINH'S IDEOLOGY

Tran Thi Phuc An and Nguyen Thi Kim Dung

ABSTRACT

Patriotism, solidarity, independent will and aspiration for freedom are enduring national spiritual values, which are a great motivation of the country to create glorious feats in the history of the Vietnamese nation. Through the method of analysis, synthesizing the results obtained from theoretical research, logical methods, history, practical research, the article analyzed the concepts, tools and necessity of national spirit education for students according to Ho Chi Minh's Ideology; clarify contents and methods of national spirit education for students according to Ho Chi Minh's Ideology in order to arouse in them the desire to build and develop a prosperous and happy country.

Keywords: education, national spirit, students, Ho Chi Minh's Ideology

1. MỞ ĐẦU

Dù có khác nhau về giai cấp xã hội, dân tộc, tôn giáo, song người Việt Nam đều là con Lạc, cháu Hồng, có lịch sử hình thành quốc gia dân tộc lâu đời, có tình nghĩa đồng bào sâu nặng, có chủ nghĩa dân tộc bền vững, có lợi ích chung là xây dựng một đất nước Việt Nam độc lập, hùng cường và phát triển. Hồ Chí Minh – một người Việt Nam yêu nước, nhờ có tinh thần dân tộc chân chính và khát vọng giải phóng dân tộc, Người đã ra đi tìm đường cứu nước. Không chỉ dừng lại ở mục tiêu giành độc lập dân tộc, Người luôn hướng tới mục tiêu cuối cùng là bảo đảm các quyền cơ bản và mang lại hạnh phúc cho nhân dân; “khơi dậy những tiềm năng bị chôn vùi, phát huy những sức mạnh sẵn có, làm nảy nở những cái mới, cái hay, cái đẹp của cả dân tộc và trong mỗi con người” [1] nhằm chiến đấu và chiến thắng kẻ thù, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

* Tác giả liên hệ: TS. Trần Thị Phúc An, Email: tranthiphucan@humg.edu.vn
(Ngày nhận bài: 27/03/2024; Ngày nhận bản sửa: 20/4/2024; Ngày duyệt đăng: 04/05/2024)

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này sử dụng các phương pháp sau:

Một là, phương pháp nghiên cứu lý thuyết để thu thập nguồn tư liệu viết về tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần dân tộc; các văn bản của Đảng và Nhà nước khẳng định vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự cần thiết của việc học tập, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay; những văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác học sinh, sinh viên và nội dung giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng cho sinh viên.

Hai là, phương pháp logic được sử dụng để khái quát những nội dung cơ bản nhất của tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần dân tộc; nội dung và phương pháp giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần dân tộc cho sinh viên Việt Nam hiện nay.

Ngoài ra, nghiên cứu này còn sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, phương pháp lịch sử, phương pháp hệ thống, phân tích văn bản học, nghiên cứu thực tiễn ...

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Một số khái niệm có liên quan

3.1.1. Dân tộc

Dân tộc là hình thức cộng đồng người hình thành khi xã hội đã phát triển đến một trình độ nhất định. Đó là thành quả của sức lao động và đấu tranh sáng tạo của nhiều thế hệ mà chính họ đã tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần hợp thành nền văn hóa dân tộc, vừa có bản sắc riêng, vừa là bộ phận hợp thành nền văn hóa chung của nhân loại. Trong tác phẩm “*Chủ nghĩa Mác và vấn đề về dân tộc*” Gi.V. Xtalin cho rằng “Dân tộc là một khối người cộng đồng ổn định, được thành lập trong lịch sử, dựa trên cơ sở cộng đồng về tiếng nói, lãnh thổ, sinh hoạt kinh tế và tâm lý, biểu hiện trong cộng đồng về văn hóa” [2].

Định nghĩa trên của Gi.V. Xtalin có ưu điểm khi cho rằng dân tộc là một phạm trù lịch sử, hình thành trong quá trình phát triển xã hội và quá trình thay đổi các hình thức cộng đồng người; đã nêu bật tính ổn định, tính thống nhất, tính bền vững tương đối của cộng đồng và được xem như một đặc điểm của dân tộc; và dân tộc là cộng đồng có nhiều đặc điểm, đó là cộng đồng tiếng nói, lãnh thổ, sinh hoạt kinh tế, tâm lý. Tuy nhiên, định nghĩa này của Gi.V. Xtalin cũng có những hạn chế đó là: xem quan hệ cộng đồng về tiếng nói, lãnh thổ, sinh hoạt kinh tế, tâm lý là cơ sở của dân tộc; trình bày không rõ các đặc điểm “cộng đồng về tâm lý”, “cộng đồng về văn hóa... là hai hay một đặc điểm; và không đề cập đến một tiêu chí quan trọng là “nhà nước dân tộc” và “lợi ích dân tộc”. C.Mác và Ph.Ăngghen tuy chưa đưa ra một định nghĩa cụ thể về dân tộc, nhưng khi đề cập đến sự hình thành dân tộc đã nhấn mạnh sự thống nhất dân tộc về mặt nhà nước và “sự tập trung chính trị”. Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, các ông đã nói đến “một lợi ích dân tộc *thống nhất* mang tính giai cấp” [3].

Theo *Từ điển bách khoa Việt Nam*: 1. Dân tộc (Nation) hay quốc gia dân tộc là cộng đồng chính trị - xã hội được chỉ đạo bởi một nhà nước, thiết lập trên một lãnh thổ nhất định, ban đầu do sự tập hợp của nhiều bộ lạc và liên minh bộ lạc, sau này của nhiều cộng đồng mang tính tộc người (ethnie) của bộ phận tộc người. Tính chất của dân tộc phụ thuộc vào những phương thức sản xuất khác nhau. Bước vào giai đoạn phát triển công nghiệp, rõ rệt nhất là ở các nước phương Tây, do yêu cầu xoá bỏ tính cát cứ của các lãnh địa trong một dân tộc, nhằm tạo ra một thị trường chung nên cộng đồng dân tộc được kết cấu chặt chẽ hơn. Kết cấu của cộng đồng dân tộc rất đa dạng, phụ thuộc vào hoàn cảnh lịch sử, văn hóa xã hội trong khu vực và bản thân.

Một cộng đồng dân tộc thường bao gồm nhiều cộng đồng tộc người, với nhiều ngôn ngữ, yếu tố văn hóa, thậm chí nhiều chủng tộc khác nhau. Ngày nay, do không gian xã hội được mở rộng, mang tính toàn cầu, do phương tiện đi lại, mỗi cộng đồng dân tộc này lại có thêm nhiều bộ phận của các cộng đồng tộc người tham gia, nên tình trạng dân tộc đa tộc người là phổ biến. 2. Dân tộc (ethnie) còn đồng nghĩa với cộng đồng mang tính tộc người. Ví dụ dân tộc Tày, dân tộc Ban na... Cộng đồng có thể là bộ

phận chủ thể hay thiểu số của một dân tộc (Nation) sinh sống ở nhiều quốc gia dân tộc khác nhau được liên kết với nhau bằng những đặc điểm ngôn ngữ, văn hóa và nhất là ý thức tự giác tộc người [4].

Theo *Từ điển tiếng Việt* thì dân tộc là “1. Cộng đồng người hình thành trong lịch sử có chung một lãnh thổ, các quan hệ kinh tế, một ngôn ngữ văn học và một số đặc trưng văn hóa và tính cách. 2. Tên gọi chung những cộng đồng người cùng chung một ngôn ngữ, lãnh thổ, đời sống kinh tế và văn hóa, hình thành trong lịch sử từ đầu bộ lạc. 3. Dân tộc thiểu số (nói tắt). 4. Cộng đồng người ổn định làm thành nhân dân một nước, có ý thức về sự thống nhất của mình, gắn bó với nhau bởi quyền lợi chính trị, kinh tế, truyền thống văn hóa và truyền thống đấu tranh chung” [5].

Như vậy, dân tộc là một khái niệm có nội hàm rất phong phú, rộng lớn, qua một số cách tiếp cận trên cho ta thấy *dân tộc* được đề cập ở hai góc độ: *Thứ nhất*, khái niệm dân tộc dùng để chỉ một cộng đồng người có mối liên hệ chặt chẽ và bền vững, có chung sinh hoạt kinh tế, có ngôn ngữ riêng, văn hóa có những đặc thù. *Thứ hai*, khái niệm dân tộc dùng để chỉ một cộng đồng người ổn định làm thành nhân dân một nước, có lãnh thổ quốc gia, có nền kinh tế thống nhất, có ngôn ngữ chung và có ý thức về sự thống nhất của mình, gắn bó với nhau bởi quyền lợi chính trị, kinh tế, truyền thống văn hóa và truyền thống đấu tranh chung trong suốt quá trình lịch sử lâu dài.

3.1.2. Tinh thần dân tộc

Tinh thần dân tộc là ý thức dân tộc được hình thành và kết tinh trong suốt quá trình tồn tại và phát triển của dân tộc, tạo nên ý chí, nghị lực của một dân tộc và được biểu hiện ở các giá trị trong truyền thống văn hóa dân tộc [6]. Tinh thần dân tộc đóng vai trò định hướng cho sự tồn tại và phát triển của dân tộc, là niềm tin và là mục tiêu theo đuổi của dân tộc.

Theo tác giả Trần Văn Giàu, tinh thần yêu nước chân chính là giá trị cơ bản tạo nên bản chất, cốt lõi của tinh thần dân tộc. Yêu nước là truyền thống cao quý và thiêng liêng, là cội nguồn của các giá trị văn hóa khác. Đó là tình cảm tự nhiên, xuất hiện từ lâu đời. Mặc dù mang tính bất biến, nhưng ở mỗi giai đoạn lịch sử khác nhau, truyền thống yêu nước có những biểu hiện khác nhau [7]. Tác giả Nguyễn Tài Đông cho rằng, ý thức dân tộc là một thành tố của chủ nghĩa dân tộc. *Chủ nghĩa dân tộc* là một hệ thống tư tưởng khẳng định sự tôn nghiêm, lợi ích và giá trị của quốc gia trong quan hệ so sánh với các quốc gia khác. Nó được thể hiện ở tính tự tôn, giá trị văn hóa dân tộc, ý thức dân tộc và bản sắc dân tộc mạnh mẽ [8].

Như vậy, *tinh thần dân tộc* là sự kết tinh và phát triển các giá trị truyền thống của dân tộc. Đó là động lực tư tưởng cho cuộc đấu tranh sinh tồn và phát triển của dân tộc. Tinh thần đó không chỉ là một tình cảm thiêng liêng, một phẩm chất cao quý mà đã được kế thừa và phát triển thành chủ nghĩa dân tộc, xuyên suốt tiến trình lịch sử của dân tộc.

3.1.3. Giáo dục

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, giáo dục là một dạng hoạt động đặc thù chỉ có ở loài người; giáo dục tồn tại, vận động, phát triển theo sự tồn tại vận động và phát triển của xã hội. Giáo dục là một hiện tượng xã hội chịu sự chi phối từ mọi lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Mặt khác, sự phát triển của giáo dục và sự hoàn thiện về chất lượng giáo dục là yếu tố then chốt tạo ra sự phát triển của xã hội, của mỗi quốc gia, của nền văn minh nhân loại.

Theo nghĩa rộng *giáo dục* là quá trình trao đổi và chuyển giao tri thức, là sự đạt được những giá trị và hành vi theo một mục đích, yêu cầu định sẵn. Theo nghĩa hẹp, *giáo dục* là một quá trình hình thành nhân cách con người dưới ảnh hưởng của các hoạt động có mục đích của nhà giáo dục trong hệ thống các cơ quan giáo dục và dạy học. Như vậy, giáo dục dù nhìn ở góc độ nào cũng cần có ít nhất hai chủ thể là người dạy và người học. Mục tiêu của giáo dục là trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực cần thiết trên cơ sở những kinh nghiệm của các thế hệ loài người. Công tác giáo dục trong nhà trường góp phần đắc lực vào sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

Giáo dục có vai trò rất lớn trong việc hình thành phẩm chất, nhân cách, định hướng phát triển cho mỗi người. Nếu không có giáo dục, con người không thể tiếp cận và tiếp thu được nền văn hóa, văn minh của nhân loại và do đó, các thế hệ sau cũng không thể tiếp thu, kế thừa và bảo tồn được những di sản truyền thống của dân tộc.

3.1.4. Giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Việt Nam là một quốc gia có hàng ngàn năm văn hiến. Dân Việt Nam có lòng yêu nước nồng nàn, có ý chí độc lập tự chủ, kiên cường bất khuất, đoàn kết thủy chung, có mối tình đoàn kết dân tộc và nghĩa đồng bào sâu nặng. Đó là bản sắc vô cùng quý báu và bền vững của dân tộc; là lẽ sống, là sức mạnh để chiến đấu và xây dựng, để bảo tồn và phát triển dân tộc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần dân tộc là một trong những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh; là hệ thống những quan điểm của Hồ Chí Minh về giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc như: lòng yêu nước, ý chí quyết tâm bảo vệ nền độc lập, tự do của Tổ quốc; tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái; lòng trung thực, nhân nghĩa, ham điều thiện, yêu sự công bằng; tinh thần kiên trì vượt khó... Đó là hệ giá trị cốt lõi của dân tộc để hình thành nên “cốt cách dân tộc” Việt Nam, là động lực tư tưởng cho cuộc đấu tranh sinh tồn và phát triển của dân tộc.

Giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh là quá trình giảng viên hướng dẫn, tổ chức sinh viên lĩnh hội, tiếp thu những quan điểm của Hồ Chí Minh về giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc. Từ đó, giúp sinh viên kế thừa, vận dụng và phát huy giá trị của tư tưởng đó trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

3.2. Sự cần thiết của việc giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong hoàn cảnh thế giới đầy biến động, phức tạp, đan xen thời cơ và nguy cơ, chủ nghĩa dân tộc cực đoan đã và đang tác động trực tiếp đến âm mưu chia rẽ các dân tộc trong cộng đồng quốc tế và Việt Nam. Ở trong nước, một bộ phận các thế lực phản động đã nổi dậy lôi kéo, kích động nhân dân nhằm thực hiện âm mưu chống phá chính quyền nhà nước; xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng; chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo... Điều đó đòi hỏi phải nắm vững được nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam để bảo vệ, đập tan các quan điểm sai trái, phản động; kiên định, vững vàng trước khó khăn, thử thách, trước những biến đổi của cuộc sống và thực tiễn... Để làm được điều đó, một vấn đề cần thiết hiện nay là nhận thức đúng bản chất khoa học, cách mạng, giá trị và ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng của Người về tinh thần dân tộc nói riêng. Đây là một trong những nhiệm vụ cơ bản, có tầm quan trọng hàng đầu của công tác tổng kết lý luận nhằm đưa cách mạng Việt Nam vượt qua thách thức, nắm lấy vận hội, nhanh chóng vượt lên trong điều kiện mới. Vì vậy, nghiên cứu, làm rõ giá trị và ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần dân tộc và giáo dục tư tưởng đó cho sinh viên Việt Nam hiện nay là vấn đề lý luận thời sự cấp bách.

Công cuộc đổi mới gần 40 năm qua tuy gặp nhiều khó khăn, thử thách nhưng đã thu được những thành tựu to lớn, tạo ra thế và lực mới cho con đường phát triển của Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của toàn thể nhân dân, đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong việc khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó cũng chính là cơ sở quan trọng để thúc đẩy việc khơi dậy ở thanh niên, sinh viên tinh thần dân tộc nhằm phát triển đất nước và hiện thực hóa tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021) của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Với định hướng đúng đắn, khát vọng phát triển mạnh mẽ và quyết tâm chính trị cao, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nhất định sẽ lập nên thành tựu phát triển mới vì một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc năm châu, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc” [9].

Hiện nay, toàn cầu hóa là xu thế tất yếu trên thế giới, đã xóa nhòa ranh giới giữa các quốc gia, dân tộc, mang đến cơ hội hợp tác kinh tế, trao đổi tri thức, giao lưu giữa các nền văn hóa. Nhưng chính nó cũng đã tác động tiêu cực đến nhận thức, hành vi, lối sống gây ra sự va chạm, xung đột trong việc phân định, nhận diện truyền thống – hiện đại, bản sắc - hội nhập. Nếu không nhận thức được và không có định hướng, điều chỉnh sớm, khoa học thì mục tiêu về tính dân tộc, bản sắc dân tộc khó có thể thực hiện được. Khi đó tình trạng mờ nhạt tinh thần dân tộc, thậm chí là quay lưng lại truyền thống lịch sử một cách vô cảm, vô định là không thể tránh khỏi. Bên cạnh đó, cách mạng công nghiệp 4.0 với sự bùng nổ của Internet khiến cho không gian mạng trở thành sức mạnh tiềm tàng, hàng ngày, hàng giờ tấn công, thâm nhập và chi phối tư tưởng, hành vi, lối sống của không ít sinh viên. Sự nhiễu loạn trên các kênh truyền thông khiến nhiều người, nhất là giới trẻ bị bội thực thông tin, hoang mang, dao động để lựa chọn thông tin chính thống và con đường tương lai. Hành vi sống ảo, bắt chước trên không gian mạng đang dần trở nên thịnh hành, đe dọa nghiêm trọng chuẩn mực giá trị con người và văn hóa dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định: “Tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ” [10]. Đây chính là những trở ngại không nhỏ trong việc xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trước tình hình trên, việc làm cần thiết hiện nay là giáo dục sinh viên có bản lĩnh, luôn nâng cao chí khí cách mạng, luôn có ý thức bảo vệ vững chắc nền độc lập thống nhất của Tổ quốc, mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân, tiếp tục đi theo con đường mà Hồ Chí Minh, Đảng và Nhân dân Việt Nam đã lựa chọn; biết xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái vì cộng đồng, có ý chí vươn lên, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, sớm đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển, theo kịp trình độ phát triển của các nước trong khu vực và trên thế giới. Muốn vậy, ngành giáo dục nói chung và các cơ sở giáo dục đại học nói riêng cần “Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” [11] nhằm “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc... ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước” [9].

3.3. Nội dung giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh *Một là, giáo dục sinh viên lòng yêu nước và tự hào dân tộc*

Thanh niên, sinh viên là đối tượng quan trọng đặc thù, có những yêu cầu, lợi ích chính đáng về mặt xã hội và lứa tuổi; đang trong quá trình hoàn thiện về nhân cách, đang phấn đấu vươn lên tích lũy kiến thức về mọi mặt. Vì vậy, cần giáo dục họ tinh thần yêu quê hương, đất nước, có lòng tự hào, tự tôn dân tộc, tích cực đóng góp sức mình vào công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và thể hiện vai trò xung kích, là lực lượng đi đầu trong các hoạt động cách mạng. Ngày 2-9-1965 nhân dịp kỷ niệm 20 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh, Hồ Chí Minh viết *Thư gửi thanh niên cả nước*. Người ôn lại những thành quả cách mạng đạt được qua 20 năm, đồng thời khẳng định tuổi trẻ Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã phát huy cao vai trò của mình đóng góp công lao to lớn vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Kết thúc bức thư Người viết “Các cháu là thế hệ anh hùng trong thời đại anh hùng. Bác mong các cháu đều xứng đáng là những anh hùng trong sự nghiệp cách mạng tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc và xây dựng xã hội mới” [12]. Muốn vậy, mỗi đoàn viên, sinh viên phải là những người có tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có ý thức làm chủ đất nước, đồng thời có ý chí phấn đấu nâng cao trình độ hiểu biết về văn hóa, khoa học kỹ thuật để đủ sức xây dựng và quản lý xã hội mới, đưa đất nước phát triển phồn vinh, hạnh phúc, xứng đáng là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, cần giáo dục sinh viên có bản lĩnh, luôn nâng cao chí khí cách mạng, yêu Tổ quốc, luôn có ý thức bảo vệ vững chắc nền độc lập thống nhất của Tổ quốc, mưu cầu hạnh

phúc cho nhân dân, tiếp tục đi theo con đường mà Hồ Chí Minh, Đảng và Nhân dân Việt Nam đã lựa chọn; biết xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái vì cộng đồng, có ý chí vươn lên, quyết tâm vượt qua nghèo nàn, lạc hậu, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, sớm đưa đất nước ra khỏi tình trạng kém phát triển, theo kịp trình độ phát triển của các nước trong khu vực và trên thế giới, thực hiện được ước mong của Hồ Chí Minh là “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Hai là, giáo dục sinh viên tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái

Đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, là kết tinh của các giá trị cao quý và thiêng liêng, được hình thành qua quá trình dựng nước và giữ nước. Hồ Chí Minh khẳng định, “khi một dân tộc đã đoàn kết nhất trí đấu tranh giành độc lập tự do thì nhất định thắng”. Giáo dục tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái cho sinh viên cần tổ chức các hoạt động phù hợp với đặc điểm sinh viên, đáp ứng nhu cầu, hứng thú, nguyện vọng của đại đa số đoàn viên, thanh niên (Hưởng ứng giờ trái đất, Chung tay bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, Tuổi trẻ với hoài bão và khát vọng lập nghiệp...) nhằm giáo dục cho họ các phẩm chất: tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết thân ái, yêu thương thấu hiểu bạn bè, tinh thần hợp tác giúp đỡ... Từ đó làm cho sinh viên thấy được trách nhiệm của mình đối với xã hội, với cộng đồng.

Bên cạnh đó, đưa sinh viên vào các hoạt động nhân đạo, từ thiện “Lá lành đùm lá rách” được triển khai thông qua việc gây quỹ “Nối vòng tay lớn - vì miền Trung thân yêu”; “Tuổi trẻ Thủ đô đồng hành với các chiến sỹ nơi biên giới, hải đảo”; tổ chức Ngày hội hiến máu nhân đạo; Áo ấm mùa đông; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tặng quà cho các gia đình chính sách, thương bệnh binh... Các hoạt động này sẽ góp phần giáo dục cho sinh viên tính nhân văn, nhân đạo trong cuộc sống, làm cho sinh viên thấy được trách nhiệm của mình đối với cộng đồng. Có thể nói, không tạo được môi trường hoạt động cho sinh viên, không thu hút sinh viên vào những hoạt động bổ ích, có tổ chức, có lãnh đạo không những không khai thác được nguồn sinh lực dồi dào của đất nước, không giúp được họ phát triển con người một cách đúng đắn mà còn dẫn đến những vấn đề xã hội hết sức phức tạp. Bởi lẽ như Hồ Chí Minh đã viết giáo dục thanh niên không thể tách rời mà phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh chung của xã hội.

Ba là, giáo dục sinh viên ý chí, nghị lực vươn lên trong học tập và cuộc sống

Học tập là nghĩa vụ bắt buộc đối với mỗi sinh viên, là yêu cầu để tạo điều kiện cho sinh viên phát triển tài năng, ý chí và khả năng góp sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ xã hội, xây dựng đất nước giàu mạnh. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn xứng đáng vai trò người chủ, thì phải *học tập*” [13]. Bởi học để yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu đạo đức, học “Để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu, nước mạnh, tức là để làm tròn nhiệm vụ *người chủ* của nước nhà” [13]. Để làm được điều đó, sinh viên cần ra sức học tập và sáng tạo, thực hành cần cù và tiết kiệm, đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập, nâng cao tinh thần chịu khó, cố gắng, không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập” [14].

Sự nghiệp cách mạng là một quá trình lâu dài, khó khăn, đầy hy sinh gian khổ, thanh niên, sinh viên là một lực lượng to lớn của cách mạng nên cần có sự linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ; tiên phong, gương mẫu về tinh thần, thái độ, trách nhiệm với công việc, trong rèn luyện và thực hành đạo đức, lối sống; đặc biệt phải có quyết tâm lớn mới có thể đưa sự nghiệp cách mạng đi tới thắng lợi. Hồ Chí Minh viết: “Mỗi người lao động cần có tinh thần dám nghĩ, dám làm, vươn lên hàng đầu, thành người lao động tiên tiến... Chỉ cần chúng ta có đầy đủ ý thức làm chủ, tinh thần tập thể, kỷ luật và ra sức học tập, nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới và ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới thì việc gì chúng ta cũng làm được” [15]. Theo Người: “Nước ta còn nghèo. Muốn sung sướng thì phải có tinh thần tự lực cánh sinh, cần cù lao động. Phải cố gắng sản xuất” [15]. Vì thế, các cơ sở giáo dục đại học bên cạnh việc cung cấp cho sinh viên về kiến thức còn cần bồi dưỡng cho họ năng lực hoạt động thực tiễn, có khả năng dự báo các xu

hướng phát triển của xã hội; biết sử dụng có hiệu quả máy vi tính, ứng dụng được những thành tựu của công nghệ thông tin vào quá trình học tập, thành thạo ngoại ngữ để đáp ứng được yêu cầu của quá trình hội nhập.

Bốn là, giáo dục sinh viên tinh thần thẳng thắn, trung thực

Thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc, là người chủ tương lai của đất nước. Vì thế cần giáo dục cho họ đức tính trung thực. Điều đó có nghĩa là giáo dục thanh niên luôn ngay thẳng, thật thà từ trong suy nghĩ đến lời nói và hành động; mọi lúc, mọi nơi; từ việc lớn đến việc nhỏ, hàng ngày và suốt đời. Trung thực phải được thể hiện bằng năm mối quan hệ: Với chính mình; với nhân dân; với đồng chí, đồng sự, đồng đội, bạn bè; đối với tổ chức và với công việc. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* năm 1927, Người viết: “cả quyết sửa lỗi mình” tức là thái độ tự phê bình và phê bình; “hay nghiên cứu, xem xét” để biết thật, giả, đúng, sai; “không hiếu danh, không kiêu ngạo”; “nói thì phải làm”, “giữ chữ nghĩa cho vững” tức là bảo vệ cái đúng, cái thật, cái chân lý.

Đồng thời, cần giáo dục sinh viên có lòng trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và nền văn hóa dân tộc; bảo vệ Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa, nhân dân và sự nghiệp đổi mới, bảo vệ lợi ích của đất nước; khắc phục được thói vô cảm, lãnh đạm, thờ ơ trước những khó khăn, bức xúc của một bộ phận thanh niên, sinh viên hiện nay; luôn có ý thức giữ gìn đoàn kết trong đơn vị, tập thể; kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng trước mọi mưu đồ của các thế lực thù địch; phải có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc, có lương tâm nghề nghiệp trong sáng, quyết tâm phấn đấu cống hiến cho quê hương, dân tộc; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng; thẳng thắn, nghiêm túc để bảo vệ chân lý, đường lối, quan điểm của Đảng; chân thành, khiêm tốn, không chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che, dấu diếm khuyết điểm; kiên quyết chống bệnh lười biếng, lối sống hưởng thụ, nói không đi đôi với làm; có thái độ rõ rệt lên án và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, loại trừ mọi biểu hiện vô liêm, bất chính ra khỏi đời sống xã hội.

3.4. Phương pháp giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Một là, phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về động lực, mục tiêu phát triển của đất nước để giúp sinh viên thêm tin tưởng vào con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Thông qua việc học tập các môn Lý luận chính trị, tuần Công dân Học sinh – Sinh viên, các câu lạc bộ Lý luận trẻ, các buổi học tập chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, học tập Nghị quyết của Đảng; các buổi giao lưu với các nhân vật lịch sử..., các cơ sở giáo dục đại học có thể giới thiệu cho sinh viên chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, về định hướng phát triển của đất nước giúp sinh viên có được những nhận thức cần thiết về hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa; niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Từ đó, sẽ quyết định khuynh hướng, mục đích và hiệu quả hoạt động của sinh viên trong học tập, lao động, có lý tưởng cách mạng trong sáng, làm chủ bản thân, giàu lòng yêu quê hương, đất nước, xây dựng và củng cố vững chắc mục tiêu lý tưởng cách mạng.

Hai là, tổ chức các phong trào thi đua để giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên.

Một trong những biện pháp giáo dục tốt nhất là đưa sinh viên vào các phong trào thi đua để giáo dục, rèn luyện các hành vi tương ứng thành thói quen, thành những nét phẩm chất của nhân cách. Bởi lẽ theo Hồ Chí Minh thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Vì thế, các cơ sở giáo dục cần phát động các phong trào thi đua học tập vì ngày mai lập nghiệp, phong trào thi đua sáng tạo trong nghiên cứu, phong trào thi đua rèn luyện đạo đức, các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp... Thông qua việc thực hiện các phong trào thi đua sẽ xuất hiện những nhân tố mới điển hình, những tấm gương sáng cho sinh viên noi theo. Thông qua các phong trào đó, sẽ tìm ra được các tấm gương sáng trong sinh viên như: sinh viên ưu tú, sinh viên xuất sắc, sinh viên trung thực,

thật thà dũng cảm, sinh viên nghèo vượt khó học giỏi, sinh viên khuyết tật vượt khó, sinh viên rèn luyện tốt, sinh viên có lý tưởng sống đẹp, có lối sống lành mạnh, sinh viên có ý tưởng khởi nghiệp... sẽ tác động mạnh đến tinh thần của sinh viên. Do vậy sẽ kích thích vào niềm vinh dự và lòng tự hào của tuổi trẻ, từ đó thúc đẩy sinh viên phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện để đạt được các danh hiệu vinh quang.

Ba là, giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên thông qua các tổ chức đoàn thể, câu lạc bộ, các hoạt động ngoại khóa.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội sinh viên là lực lượng nòng cốt trong việc xây dựng môi trường văn hóa, lành mạnh trong học sinh, sinh viên. Đó là người tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong sinh viên nhằm tạo ra đời sống tinh thần phong phú, lành mạnh cho sinh viên, góp phần thúc đẩy hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, ngăn chặn sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào môi trường sư phạm. Với các hoạt động do Đoàn thanh niên và Hội sinh viên tổ chức, sinh viên sẽ có điều kiện được thể hiện mình, bộc lộ các khả năng của mình trong hoạt động, thể hiện các nghĩa cử cao đẹp của mình trong các hoạt động nhân đạo, được tiếp xúc với nhiều người, với thực tế xã hội, được giao lưu, học hỏi với các tấm gương sáng về đạo đức. Qua đó sinh viên sẽ thấy được ý thức cũng như trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và xã hội; phát huy sức trẻ của mình, hăng hái đi đầu, năng nổ nhiệt tình trong mọi hoạt động; xây dựng niềm tin và lý tưởng sống, xác định hành động dám nghĩ, dám làm, dám chấp nhận khó khăn nguy hiểm, có tinh thần học tập và tiếp tục vươn lên theo tinh thần “đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, sẵn sàng chấp nhận lập nghiệp với những khó khăn đặc trưng của ngành nghề.

Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa với sự đa dạng về hình thức gắn với việc khơi dậy tinh thần dân tộc cho sinh viên sẽ nhằm mục đích tạo “sân chơi” lành mạnh, bổ ích cho sinh giúp họ được tự do đóng góp ý kiến tranh luận, thảo luận dưới nhiều góc độ khác nhau; mở mang trí tuệ, phát triển thể chất, tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên giao tiếp, hình thành, bồi dưỡng và phát triển các phẩm chất chân thành, cởi mở, hòa nhã, khiêm tốn, lịch sự với mọi người. Hồ Chí Minh viết: “Không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập, tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được. Trong mọi hoạt động cách mạng, chúng ta đều có thể và đều phải học tập, tự cải tạo” [14].

Bốn là, khơi gợi ý thức tự giáo dục, rèn luyện của sinh viên.

Tự giáo dục là một quá trình tự thân, vậy nên nó đòi hỏi sinh viên phải có một nghị lực, ý chí quyết tâm cao để chiến thắng được chính bản thân mình, không gục ngã trước những cám dỗ của đồng tiền và tâm lý hưởng thụ tầm thường của con người, nhất là trong giai đoạn hiện nay xã hội có những biến động trong nhận thức về định hướng giá trị xã hội. Do đó, cần tư vấn cho sinh viên trong việc lập kế hoạch cụ thể để học tập, nâng cao trình độ lý luận, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn. Học mọi lúc, mọi nơi, học suốt đời; học ở trường, học sách vở, học lẫn nhau, học từ thực tiễn cuộc sống, trong việc làm hàng ngày. Bồi đắp ý chí tự lực, tự cường, tự tin; nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đồng thời, khơi gợi ở sinh viên lòng khao khát vươn tới lý tưởng cao đẹp, tiếp thêm ý chí và nghị lực thôi thúc họ ham hiểu biết và học hỏi, khám phá tri thức khoa học, gắn tri thức khoa học trừu tượng vào giải quyết những vấn đề thực tiễn một cách hiệu quả nhất. Có như vậy, sinh viên mới tiếp thu và lĩnh hội tri thức khoa học và những giá trị cuộc sống tốt đẹp để hoàn thiện bản thân.

Tự ý thức trách nhiệm với bản thân trong quá trình học tập có ý nghĩa quyết định đến sự hình thành và phát triển nhân cách của sinh viên. Do đó, để giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên cần khơi dậy và làm thức tỉnh những năng lực và phẩm chất tốt trong sinh viên, giúp họ tự ý thức được vị trí, vai trò của mình đối với xã hội và Tổ quốc. Từ đó, giúp họ suy nghĩ sâu sắc, tự nhận thức, tự quản lý bản thân trước những cám dỗ của nền kinh tế thị trường hiện nay.

4. KẾT LUẬN

Lòng tự hào dân tộc và sức mạnh văn hóa của dân tộc mà có lần Hồ Chí Minh nói là “cốt cách dân tộc” đã góp phần rất quan trọng làm cho dân tộc Việt Nam vượt qua được mọi khó khăn, thử thách; là nguồn động lực to lớn quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

hơn 90 năm qua. Giá trị tinh thần đó không chỉ là một tình cảm thiêng liêng, một phẩm chất cao quý mà đã được kế thừa và phát triển thành một chủ nghĩa dân tộc, dòng chủ lưu của tư tưởng Việt Nam, xuyên suốt tiến trình lịch sử dân tộc.

Sinh viên là nguồn nhân lực đầy sức mạnh, trẻ và có tri thức, có khả năng tiếp cận nhanh chóng với cái mới và thay đổi linh hoạt - những tố chất rất cần thiết cho một thời kỳ phát triển mới. Vì vậy, một số nội dung và phương pháp giáo dục tinh thần dân tộc cho sinh viên hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh được đề cập trong nghiên cứu này sẽ góp phần quan trọng trong việc khơi dậy ở sinh viên tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

LỜI CẢM ƠN

Bài báo là một trong những nội dung nghiên cứu của Đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ, mã số B2024-MDA-01. Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn Bộ Giáo dục và Đào tạo – đơn vị đã hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề tài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Văn Đồng, *Hồ Chí Minh – Quá khứ, hiện tại và tương lai*, tập 1. Hà Nội: Nxb Sự thật, 1991.
- [2] Xtalin, *Toàn tập*, tập 2. Hà Nội: Nxb Sự thật, 1976.
- [3] C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 4. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia, 1995.
- [4] Trung tâm từ điển Bách khoa Việt Nam, *Từ điển bách khoa Việt Nam*. Hà Nội, 1995.
- [5] Viện ngôn ngữ học, Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển Tiếng Việt*, In lần thứ chín, có sửa chữa. Hà Nội – Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng, Trung tâm từ điển học, 2003.
- [6] Nguyễn Thị Thu Hoa, *Giáo dục tinh thần dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong dạy học lịch sử Việt Nam (1919-1975) ở trường trung học phổ thông*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: Luận án TS Khoa học giáo dục, 2019.
- [7] Trần Văn Giàu, *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội, 2011.
- [8] Nguyễn Tài Đông, “Giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc cho tuổi trẻ Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 20/3/2022.
- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng, 2016.
- [11] Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”*. ngày 4/11/2013.
- [12] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.
- [13] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.
- [14] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.
- [15] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 13. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011.